

Đời máy cao cấp có chu kỳ tương tự như chu trình xung áp suất xả hơi (SFPP) để tiết trùng các tải khó nhằn.



CLG-32L

Tích hợp các bộ phận không dễ bị hư hỏng theo thời gian

Để tránh chi phí vận hành chùng chất do các bộ phận dễ hư hỏng theo thời gian, kết hợp miếng đệm nắp có khả năng chống hơi nước, bộ phận gia nhiệt được làm bằng thép không gỉ, v.v. vì vậy các bộ phận bền lâu.

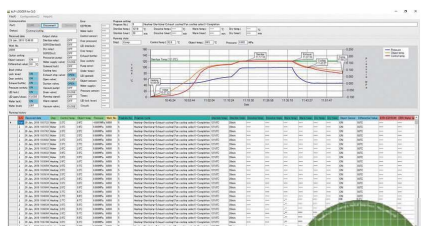
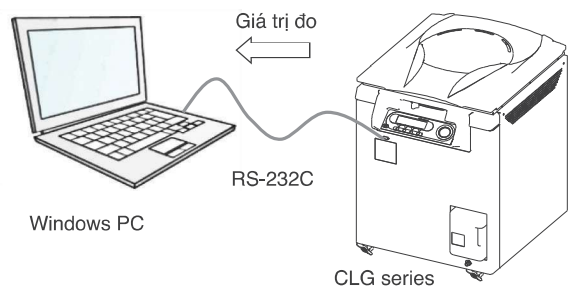
Quạt làm mát nhanh tiêu chuẩn

Làm mát các tải sau chu kỳ để rút ngắn thời gian cho đến khi dỡ tải.

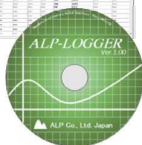
Hệ thống ghi nhật ký dữ liệu (Tùy chọn)

Bạn có thể đưa nhiệt độ, áp suất và thời gian trong quá trình vận hành vào một phần mềm tùy chọn "ALP-LOGGER" bằng cách kết nối giữa thiết bị và PC.

Dữ liệu được hiển thị dưới dạng biểu đồ "Nhiệt độ (Áp suất) - Thời gian", có thể được in và xuất sang Microsoft Excel®.

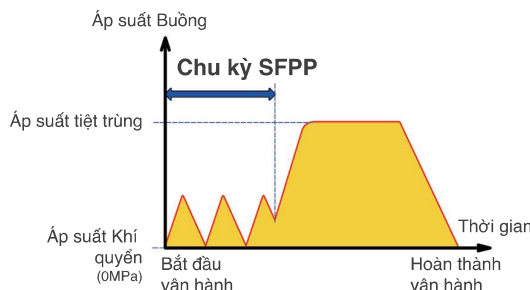


• Vui lòng tham khảo trang 15 để biết các tùy chọn khác



Xung áp suất xả hơi (SFPP)

Loại bỏ không khí khỏi tải một cách nhanh chóng bằng cách liên tục xả hơi và xung áp suất trên áp suất khí quyển xen kẽ. Tối ưu để tiết trùng các tải khó.



Có sẵn trong nhiều chương trình

Ngoài năm chương trình được chỉ định tùy thuộc vào tải như LIQUID (CHẤT LỎNG), SOLIDS (CHẤT RẮN), và WASTE (CHẤT THẢI), v.v.

Bạn có thể cài đặt nhiệt độ, thời gian tiết trùng và phương pháp làm mát để lưu lại và gọi lên đến mười bộ nhớ.

Màn hình Tinh thể Lỏng Tương tác

Các cài đặt, v.v. trên màn hình phóng to như thể hiện dưới đây. Chuyển đổi bằng một chạm giữa màn hình chi tiết và màn hình phóng to.

Tương ứng với IQ/OQ trong GMP, GLP

Chúng tôi cung cấp tài liệu IQ/OQ như một tùy chọn.



ĐỜI MÁY	CLG-32L	CLG-40M	CLG-40L
Kích thước/thể tích buồng	φ320×H660mm/62L	φ400×H660mm/97L	φ400×H820mm/117L
Kích thước bên ngoài/trọng lượng	W550×D620×H990mm/71kg	W620×D720×H1000mm/88kg	W620×D720×H1160mm/95kg
Nhiệt độ (áp suất tối đa)	100°C-140°C(0.270MPa)	100°C-137°C (0.250MPa)	
Thời gian tiết trùng	0 phút- 48 giờ 00 phút		
Nhiệt độ/Thời gian hòa tan	40°C-99°C / 0 phút- 48 giờ 00 phút		
Nhiệt độ/Thời gian làm ấm	40°C-60°C / 0 phút- 48 giờ 00 phút		
Thiết bị an toàn	Nắp khóa liên động, Phát hiện đóng/mở nắp, Ngăn ngừa thiếu nước, Ngăn ngừa quá nhiệt, Ngăn ngừa quá áp suất, Phát hiện vỡ cảm biến, Sao lưu bộ nhớ, Cầu dao chống rò điện, Van an toàn áp suất		
Nhu cầu điện năng	AC220/230/240V, 11/11/12A	AC220/230V/240V, 18/19/20A	
Giò dây kim loại/số lượng	φ300×300mm/2 chiếc	φ380×300mm/2 chiếc	φ380×400mm/2 chiếc

• Vui lòng chỉ định điện áp khi bạn đặt hàng.
• Thông số kỹ thuật có thể thay đổi mà không cần thông báo để cải thiện.